

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI AN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2025/HNGĐ-ST

Ngày 18-6-2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI AN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Trường;

Ông Lê Ngọc Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài An, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài An, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài An, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 28/02/2025, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/5/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2025/QĐST-HNGĐ ngày 02/6/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Bích N, sinh năm 1991;

Số Căn cước công dân/số định danh cá nhân: 052191019577;

Quê quán: thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định;

Nơi thường trú: Thôn L, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1989;

Số Căn cước công dân/số định danh cá nhân: 052089005309;

Quê quán: xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định;

Nơi thường trú: Thôn L, xã A, huyện H, tỉnh Bình Định, vắng mặt lần 02 không lý do.

Nơi đăng ký kết hôn: Ủy ban nhân dân xã N, huyện A, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24/02/2025 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Bùi Thị Bích N trình bày:

Về hôn nhân: Vợ chồng bà kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện A, tỉnh Bình Định vào ngày 20/8/2009, có tổ chức đám cưới theo phong tục, tập quán địa phương. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống ở xã A. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, có với nhau 02 con chung tên Nguyễn Trường T, sinh ngày 15/7/2010 và Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 07/11/2016, hiện nay 02 con đang được bà nuôi dưỡng ổn định. Ông C làm nghề lái xe, thu nhập bình quân 9.000.000 đồng/tháng nhưng khi bà cần tiền để nộp các chi phí cho con đi học thì ông C mới gửi, chỉ gửi trong khoảng 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng chứ không gửi nhiều, khi bà gọi hỏi thì mới gửi chứ không gửi thường xuyên. Bà làm nghề nông, thu nhập bình quân 9.000.000 đồng/tháng. Mậu thuận vợ chồng phát sinh từ tháng 11 năm 2016, lúc bà vừa mới sinh cháu T1. Nguyên nhân mâu thuẫn là do khi bà sinh con thì chưa thể đi làm kiếm tiền được, khi bà nói ông C gửi tiền cho bà để lo cho con và gia đình thì ông C không chịu và xúc phạm bà, nói bà không kiếm ra tiền. Thời gian đó ông C thường xuyên đi nhậu say xỉn về rồi đánh đập bà, bà và ông C không cãi nhau gì cả. Bà vì con mà nhẫn nhịn mấy năm nay, tuy nhiên tới nay bà không thể chịu đựng được nữa. Đình điểm là tháng 02 năm 2025, ông C say xỉn về đánh đập bà, đập nát điện thoại của bà và đuổi mẹ con bà ra khỏi nhà, ông C còn dọa sẽ giết bà nếu bà ly dị. Việc đánh đập diễn ra nhiều năm nay. Ông C đi lái xe không về nhà, chỉ khi nhà có công việc mới về, mỗi lần về đều diễn ra sự việc như trên. Bà và ông C không nói chuyện được với nhau, cũng không hoà giải, tâm lý bà luôn sống trong lo sợ. Nay bà yêu cầu được ly hôn ông Nguyễn Văn C để bà yên tâm sinh sống và nuôi con, việc bạo lực cũng ảnh hưởng tâm lý các con bà rất nhiều.

Về con chung: Bà yêu cầu nuôi 02 con chung tên Nguyễn Trường T, sinh ngày 15/7/2010 và Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 07/11/2016; không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn C: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, theo quy định tại Điều 177; 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng ông C không đến Tòa án trình bày ý kiến và hòa giải, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành các thủ tục tố tụng và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: trong giai đoạn thụ lý hồ sơ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Bùi Thị Bích N và ông Nguyễn Văn C không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Bùi Thị Bích N được ly hôn ông Nguyễn Văn C.

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Nguyễn Trường T, sinh ngày 15/7/2010 và Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 07/11/2016 cho bà Bùi Thị Bích N tiếp tục nuôi dưỡng; ông Nguyễn Văn C không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Bùi Thị Bích N có đơn yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Văn C. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Nguyễn Văn C có đăng ký thường trú tại xã Ân, huyện H, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

[2] Xét đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt của bà Bùi Thị Bích N; ông Nguyễn Văn C được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Bích N và ông Nguyễn Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện A, tỉnh Bình Định vào ngày 20/8/2009 nên hôn nhân của vợ chồng ông bà là hợp pháp. Theo bà N trình bày: Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 11 năm 2016, lúc bà vừa mới sinh cháu T1. Nguyên nhân mâu thuẫn là do khi bà mới sinh con thì chưa thể đi làm kiếm tiền được, bà có nói ông C gửi tiền cho bà để lo chi phí sinh hoạt trong gia đình thì ông C không chịu mà còn xúc phạm, nói bà không kiếm ra tiền. Vợ chồng bà không cãi nhau, nhưng mỗi lần ông C say xỉn về đều đánh đập bà. Đình điểm là tháng 02 năm 2025, ông C say xỉn về đánh đập bà, đập nát điện thoại của bà và đuổi mẹ con bà ra khỏi nhà, ông C còn dọa sẽ giết bà nếu bà ly dị. Việc đánh đập diễn ra nhiều năm nay. Ông C đi lái xe không về nhà, chỉ khi nhà có công việc mới về, mỗi lần về đều diễn ra sự việc như trên. Bà và ông C không nói chuyện được với nhau, cũng không hoà giải, tâm lý bà luôn sống trong lo sợ.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn C: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành các thủ tục thông báo thụ lý và thông báo các phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải hợp lệ, nhưng tất cả các buổi làm việc tại Tòa án ông C đều vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, ông C cũng không có mặt, điều này chứng tỏ ông cũng không muốn níu kéo tình cảm vợ chồng, không muốn níu kéo cuộc hôn nhân của ông bà.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Bùi Thị Bích N và ông Nguyễn Văn C mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cho dù có kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Bà Bùi Thị Bích N và ông Nguyễn Văn C có 02 con chung tên Nguyễn Trường T, sinh ngày 15/7/2010 và Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 07/11/2016, hiện đang được bà N nuôi dưỡng ổn định. Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/3/2025, cháu T và Cháu T1 cũng có nguyện vọng được tiếp tục ở với bà N, nên giao 02 con chung cho bà N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị Bích N không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Bùi Thị Bích N không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bà Bùi Thị Bích N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Bà Bùi Thị Bích N được ly hôn ông Nguyễn Văn C.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Trường T, sinh ngày 15/7/2010 và Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 07/11/2016 cho bà Bùi Thị Bích N tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn C được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên: Người thân thích của con; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm, bà Bùi Thị Bích N phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0004880, ngày 28/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- UBND xã Nhơn Thọ, TX.An Nhơn, tỉnh

Bình Định;

- Lưu HSVA, VPTA.

Nguyễn Việt Nam